

Số: 12 /KH-STC

Hung Yên, ngày 11 tháng 03 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Ứng dụng Công nghệ thông tin của Sở Tài chính năm 2021**

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 57/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật an toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/7/2007 của Chính phủ về Ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước;

Căn cứ các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 44/KH-UBND ngày 29/03/2019 ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến 2025; Số 23/KH-UBND ngày 02/02/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Số 26/KH-UBND ngày 03/02/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hưng Yên năm 2021.


Sở Tài chính ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2021, với các nội dung sau:

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Tổ chức triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan một cách đồng bộ, hiệu quả và phù hợp với đặc thù của Sở Tài chính Hưng Yên. Tăng tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động, tiết kiệm ngân sách nhà nước.

- Phát triển, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng CNTT tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Ứng dụng CNTT nhằm cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 có chất lượng, đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp, làm minh bạch trong giải quyết hồ sơ hành chính nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) cấp tỉnh của Sở Tài chính Hưng Yên. 

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### *a) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin*

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước được trang bị máy tính, mạng Internet, mạng số liệu chuyên dùng phục vụ xử lý công việc.

### *b) Ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động của ngành Tài chính và các đơn vị dự toán trong tỉnh, gồm:*

- Triển khai ứng dụng kế toán hành chính sự nghiệp cho các đơn vị trong toàn tỉnh đáp ứng các quy định hiện hành.

- Phối hợp, triển khai nâng cấp phần mềm Kế toán xã tập trung tích hợp dữ liệu Tabmis.

- 100% văn bản đi (Trừ văn bản mật) có chữ ký chuyên dùng được gửi, nhận trên môi trường mạng.

### *b) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp, gồm:*

- Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính Hưng Yên cung cấp đầy đủ thông tin theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Triển khai 06 thủ tục hành chính (TTHC) của Sở theo hướng dẫn tại công văn số 97/THTK-DVC ngày 24/2/2017 của Cục Tin học và Thống kê Tài chính - Bộ Tài chính về việc hướng dẫn sử dụng chức năng phân quyền trong ứng dụng dịch vụ công trực tuyến cấp mã số mức độ 4.


- 50 % thủ tục hành chính được nâng lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

### *c) Đào tạo nguồn nhân lực CNTT thuộc Ngành, lĩnh vực, gồm:*

- Đào tạo nghiệp vụ nâng cao cho người sử dụng hệ thống TABMIS.

- Đào tạo triển khai các ứng dụng CNTT ngành Tài chính.

## **II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

Những nội dung ứng dụng CNTT của cơ quan Sở Tài chính năm 2021 là: bảo đảm việc xây dựng, kết nối và khai thác triệt để hạ tầng kỹ thuật đã được đầu tư, liên thông giữa các hệ thống thông tin các cấp, cập nhật cơ sở dữ liệu. Một số nội dung cơ bản đề ra như sau: 



## **1. Hạ tầng kỹ thuật**

- Trang bị, thay thế máy tính để bàn, máy tính xách tay cho các phòng nghiệp vụ của Sở phục vụ công việc chuyên môn;

- Bảo trì, bảo dưỡng máy chủ của Sở Tài chính, máy chủ của phòng Tài chính - KH các huyện, thành phố và máy trạm của cán bộ công chức Sở Tài chính 1lần/năm;

- Tổ chức trực giám sát hệ thống máy chủ và đường mạng vào các ngày thứ bảy, chủ nhật; ngày nghỉ lễ, tết.

- Duy trì và phát triển mạng, nâng cấp Cổng TTĐT.

- Triển khai, sử dụng chữ ký số trong hoạt động ứng dụng CNTT;

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

## **2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan Sở Tài chính:**

- Quán triệt cán bộ, công chức nghiêm túc sử dụng các hệ thống thông tin dung chung phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử như: Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ; Phần mềm một cửa điện tử và các ứng dụng chuyên ngành phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính.

- Tiếp tục sử dụng hệ thống quản lý văn bản điều hành tỉnh Hưng Yên. Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử có chữ ký số chuyên dung qua mạng và trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành theo quy định.

- Duy trì các hệ thống thông tin, CSDL ngành như:

+ Hệ thống thông tin Quản lý Ngân sách và Kho bạc(TABMIS) đảm bảo phục vụ cho việc chỉ đạo và điều hành ngân sách;

+ Hệ thống danh mục dùng chung của Bộ Tài chính;

+ Hệ thống vận hành hệ thống thông tin của Ngành Tài chính;

+ Hệ thống thông tin quản lý tài chính doanh nghiệp;

+ Phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp MISA, DAS;

+ Phần mềm kế toán Tài chính – Ngân sách xã MISA;

+ Phần mềm Cơ sở dữ liệu Kế toán xã tập trung;

+ Phần mềm Đăng ký, quản lý tài sản nhà nước 4.0 ( với nguyên giá tài sản > 500 triệu);

+ Cơ sở dữ liệu về Quản lý Tài sản nhà nước tỉnh Hưng Yên (tài sản < 500 triệu);

- + Phần mềm Quản lý ngân sách ORACLE phiên bản 8.0;
- + Phần mềm Quản lý dự án ĐT XDCB;
- + Phần mềm Quản lý cán bộ;
- + Hệ thống Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách trực tuyến;
- + Hệ thống trao đổi Thu nộp – Thuế - KBNN- Hải quan;
- + Phần mềm tổng hợp quyết toán;
- Quản trị trang thông tin điện tử của Sở Tài chính;
- Duy trì, nâng cấp và phát triển hệ thống mạng của Sở Tài chính và các phòng Tái chính - KH huyện, thành phố;

### **3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:**

- Tiếp tục Triển khai Hệ thống Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách trực tuyến (Dịch vụ công mức độ 4);
- Đăng tải đầy đủ các văn bản pháp quy, văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về Lĩnh vực Tài chính, NSNN, giá, công sản, XDCB, .... Trên cổng TTĐT Sở Tài chính hỗ trợ việc tra cứu, khai thác thông tin cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

### **4. Nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT:**

- Có ít nhất 01 cán bộ có trình độ Đại học công nghệ thông tin.
- Hàng năm, tổ chức đào tạo, tập huấn ngắn hạn và dài hạn liên tục về Công nghệ thông tin để cập nhật, học tập những kiến thức, thông tin, quản trị mạng, các phần mềm ứng dụng mới về công nghệ thông tin,...

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

Để thực hiện tốt Kế hoạch trên; đưa ra các giải pháp thực hiện, bao gồm các nội dung chính sau:

### **1. Giải pháp môi trường chính sách:**

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện Quy chế Quản lý, sử dụng phần mềm Quản lý Văn bản và điều hành (QLVB&ĐH) trong cơ quan Sở Tài chính;
- Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ do cơ quan nhà nước cung cấp qua môi trường mạng (mức độ 3 và mức độ 4);
- Tham mưu với Ban Chỉ đạo ứng dụng CNTT của tỉnh có chính sách khuyến khích, hỗ trợ, ưu đãi cán bộ chuyên trách CNTT trong các cơ quan nhà nước;

- Quy định gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT của tổ chức, của cán bộ, công chức với công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư ứng dụng CNTT,...

## **2. Giải pháp tài chính:**

- Huy động các nguồn lực để triển khai các đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin với quan điểm đầu tư cho công nghệ thông tin là đầu tư cho phát triển. Sở Tài chính đảm bảo kinh phí triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Tài chính.

- Kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin thuộc Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động của cơ quan Sở Tài chính bố trí từ dự toán chi ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

## **3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính:**

Tập trung triển khai một số nội dung sau:

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

- Thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO;

- Thực hiện các nội dung khác để gắn kết chặt chẽ các hoạt động ứng dụng CNTT với hoạt động cải cách hành chính.


## **4. Giải pháp bảo đảm an toàn thông tin**

- Tiếp tục triển khai mạng Internet băng thông rộng, xác thực mạng không dây (Wifi) RADIUS.

- Gia hạn bản quyền để cập nhật chương trình virus bản quyền mới nhất.

- Cử cán bộ tham gia các khoá đào tạo về an toàn, bảo mật thông tin do Bộ Tài chính và Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tổ chức, nâng cao kiến thức về an toàn bảo mật thông tin.

## **5. Các giải pháp khác:**

- Nâng cao hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước về CNTT đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc “Năng lực quản lý phải theo kịp sự phát triển”. Đảm bảo số lượng và trình độ cán bộ công chức để đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý nhà nước và cải cách hành chính trong giai đoạn mới. 



- Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT để làm nền tảng trong công tác quản lý nhà nước, chấn chỉnh và đưa các hoạt động quản lý nhà nước về CNTT đi vào nề nếp;

- Xây dựng quy định về tiêu chuẩn, trình độ và kỹ năng sử dụng các thiết bị về CNTT để phục vụ trong công việc. Xây dựng quy chế về khai thác, cập nhật và chia sẻ thông tin trên mạng diện rộng trong toàn ngành.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí thực hiện theo Quyết định số Quyết định số 2889/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2021 và Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 03/02/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hưng Yên năm 2021.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Văn phòng Sở**

- Thường xuyên chú trọng công tác rà soát, đánh giá hệ thống các văn bản về quản lý, khai thác vận hành Cổng Thông tin điện tử Sở Tài chính nhằm hoàn thiện cơ cấu tổ chức, hệ thống văn bản làm căn cứ triển khai các nhiệm vụ chuyên môn.

- Tăng cường công tác cập nhật thông tin về việc chuẩn hóa, đổi mới các nghiệp vụ của Sở Tài chính để đề xuất phương án phối hợp cung cấp các thông tin tốt, có hiệu quả trong tuyên truyền và sử dụng dịch vụ trên Cổng Thông tin điện tử Sở Tài chính.

- Đôn đốc và sử dụng Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành đúng theo quy định.

##### **2. Phòng Quản lý ngân sách**

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng Tài chính - KH các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị dự toán trên toàn tỉnh tổ chức áp dụng các chương trình, dự án CNTT dùng chung theo đúng mục tiêu và nội dung đề ra (gồm: cài đặt, đào tạo, cập nhật dữ liệu và duy trì sử dụng, bảo hành, bảo trì).

- Kết hợp việc triển khai Kế hoạch này với Kế hoạch 05 năm về ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Tài chính; Kế hoạch cải cách hành chính cũng như các chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên về tăng cường công tác tuyên truyền, cung cấp dịch vụ công trong ngành Tài chính.

### 3. Phòng Tài chính- Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố:

- Có trách nhiệm tham mưu với UBND huyện, thành phố bố trí dự toán ứng dụng phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp các đơn vị thuộc cấp huyện, xã trên địa bàn, dự toán kinh phí bảo trì, bảo hành hệ thống thông tin.

- Bố trí nhân lực kiêm nhiệm công tác công nghệ thông tin cho phù hợp.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính (qua Phòng Quản lý ngân sách) trong công tác triển khai ứng dụng chuyên ngành như: phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp, Phần mềm Kế toán xã tập trung, dự án, đào tạo nhân lực CNTT của ngành.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Quản lý ngân sách; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc thực hiện; báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Phòng TC-KH các huyện, TP;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, QLNS.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đức Tài**